

CHÍNH PHỦ
Số: 27/1999/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 1999

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh đối với
doanh nghiệp nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 59/CP ngày
03/10/1996 của Chính phủ**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 20 tháng 4 năm 1995;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều hoặc khoản của "Quy chế quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh đối với doanh nghiệp nhà nước" ban hành kèm theo Nghị định số 59/CP ngày 03 tháng 10 năm 1996 như sau:

1. Điều 4 được sửa lại như sau:

"Điều 4. Trong quá trình kinh doanh, khi cần thiết, Nhà nước có thể xem xét đầu tư bổ sung vốn cho doanh nghiệp.

Doanh nghiệp phải công bố công khai vốn điều lệ và các trường hợp thay đổi vốn điều lệ.

Ngoài vốn điều lệ, doanh nghiệp phải tự huy động vốn để phát triển kinh doanh và tự chịu trách nhiệm về việc huy động vốn. Doanh nghiệp có nghĩa vụ nhận, quản lý và sử dụng hiệu quả vốn và các nguồn lực được Nhà nước giao, không ngừng nâng cao hiệu quả kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm hữu hạn về dân sự đối với các hoạt động kinh doanh trước pháp luật trong phạm vi vốn của doanh nghiệp, trong đó có phần vốn Nhà nước giao".

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 của Điều 7 như sau:

"1. Doanh nghiệp được Nhà nước giao vốn thuộc sở hữu Nhà nước hiện có tại doanh nghiệp, bao gồm vốn ngân sách cấp, vốn có nguồn gốc từ ngân sách và vốn do doanh nghiệp tự tích lũy (nếu có).

2. Đối với doanh nghiệp độc lập tiếp nhận doanh nghiệp khác sáp nhập vào hoặc thành lập lại trên cơ sở hợp nhất hoặc tách từ doanh nghiệp khác, trước khi giao vốn phải xác định rõ những tồn tại về tài chính, nguyên nhân và trách nhiệm của những người liên quan đến các tồn tại đó để xử lý theo chế độ hiện hành. Đối với những tồn tại về tài chính do thực hiện chủ trương của Nhà nước thì doanh nghiệp phải kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý. Doanh nghiệp thành lập lại và doanh nghiệp tiếp nhận doanh nghiệp khác sáp nhập vào được kế thừa các quyền lợi và thực hiện mọi nghĩa vụ của các doanh nghiệp nhà nước trước khi sáp nhập, hợp nhất, chia tách".

3. Điều 11 được sửa lại như sau:

"Điều 11. Ngoài số vốn Nhà nước đầu tư, doanh nghiệp nhà nước được quyền huy động vốn dưới các hình thức: Phát hành trái phiếu, cổ phiếu, vay vốn, nhận vốn góp liên kết và các hình thức khác. Việc huy động vốn phải tuân theo các quy định của pháp luật, không được làm thay đổi hình thức sở hữu của doanh nghiệp. Khi phát hành trái phiếu, cổ phiếu để huy động vốn, phải tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành".

4. Điều 13 được sửa lại như sau:

"Điều 13. Doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm bảo toàn vốn Nhà nước giao theo đúng các quy định dưới đây:

1. Thực hiện đúng chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản theo quy định của Nhà nước;
2. Mua bảo hiểm tài sản theo quy định;
3. Được hạch toán vào chi phí kinh doanh, chi phí hoạt động khác các khoản dự phòng rủi ro sau đây:

a) Dự phòng giảm giá hàng tồn kho: là khoản giảm giá vật tư, hàng hoá tồn kho dự kiến sẽ xảy ra trong kỳ kinh doanh tiếp theo;

- b) Dự phòng các khoản thu khó đòi: là các khoản phải thu dự kiến không thu được trong kỳ kinh doanh tới do khách nợ không có khả năng thanh toán;
- c) Dự phòng các khoản giảm giá chứng khoán trong hoạt động tài chính;
- d) Dự phòng các khoản giảm giá giữa đồng Việt Nam so với đồng ngoại tệ.

Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và sử dụng các khoản dự phòng nêu tại khoản 3 Điều 13 Quy chế này".

5. Điều 14 được sửa lại như sau:

"Điều 14.

1. Doanh nghiệp nhà nước thực hiện đánh giá lại tài sản trong các trường hợp sau:

- a) Kiểm kê đánh giá lại tài sản theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- b) Thực hiện cổ phần hoá, đa dạng hóa hình thức sở hữu, chuyển đổi sở hữu;
- c) Dùng tài sản để liên doanh, góp vốn cổ phần (đem góp tài sản và khi nhận lại tài sản).

2. Việc kiểm kê, đánh giá lại tài sản phải theo đúng các quy định của Nhà nước. Các khoản chênh lệch tăng hoặc giảm giá trị do đánh giá lại tài sản được hạch toán tăng hoặc giảm vốn Nhà nước tại doanh nghiệp".

6. Điều 15 được sửa lại như sau:

"Điều 15. Khi bị tổn thất về tài sản, doanh nghiệp phải xác định giá trị đã bị tổn thất, nguyên nhân, trách nhiệm và xử lý như sau:

- 1. Nếu nguyên nhân do chủ quan của tập thể và cá nhân thì người gây ra tổn thất phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc (đối với doanh nghiệp không có Hội đồng quản trị) quyết định mức bồi thường và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.
- 2. Tài sản đã mua bảo hiểm nếu tổn thất thì xử lý theo Hợp đồng bảo hiểm.
- 3. Giá trị tổn thất sau khi đã bù đắp bằng tiền bồi thường của cá nhân, tập thể, của tổ chức bảo hiểm, nếu thiếu được bù đắp bằng quỹ dự phòng tài chính của doanh nghiệp. Trường hợp quỹ dự phòng tài chính không đủ bù đắp thì phần thiếu được hạch toán vào chi phí bất thường trong kỳ.

4. Những trường hợp tổn thất đặc biệt do thiên tai hoặc do nguyên nhân khách quan gây thiệt hại nghiêm trọng doanh nghiệp không thể tự khắc phục được thì Hội đồng quản trị, Giám đốc (đối với doanh nghiệp không có Hội đồng quản trị) lập phương án xử lý tổn thất trình cơ quan tài chính. Sau khi có ý kiến của cơ quan quyết định thành lập doanh nghiệp, cơ quan tài chính quyết định việc xử lý tổn thất hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định".

7. Sửa đổi khoản 3 Điều 17 như sau:

"3. Khi doanh nghiệp cho thuê, thế chấp, cầm cố những tài sản là toàn bộ dây chuyền công nghệ chính theo quy định của cơ quan quản lý ngành kinh tế - kỹ thuật, thì phải được cơ quan quyết định thành lập doanh nghiệp đồng ý bằng văn bản".

8. Sửa đổi khoản 1 Điều 18 như sau:

"1. Doanh nghiệp được chủ động nhượng bán tài sản để thu hồi vốn sử dụng cho mục đích kinh doanh có hiệu quả hơn. Đối với những tài sản là toàn bộ dây chuyền công nghệ chính theo quy định của cơ quan quản lý ngành kinh tế - kỹ thuật, khi nhượng bán phải được cơ quan quyết định thành lập doanh nghiệp đồng ý bằng văn bản".

9. Sửa đổi khoản 1 Điều 19 như sau:

"1. Doanh nghiệp được thanh lý những tài sản kém, mất phẩm chất, tài sản hư hỏng không có khả năng phục hồi; tài sản lạc hậu kỹ thuật không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không có hiệu quả và không thể nhượng bán nguyên trạng. Đối với những tài sản là toàn bộ dây chuyền công nghệ chính theo quy định của cơ quan quản lý ngành kinh tế - kỹ thuật, khi thanh lý phải được cơ quan quyết định thành lập doanh nghiệp phê chuẩn".

10. Sửa đổi, bổ sung điểm h (khoản 1) và khoản 2 của Điều 23 như sau:

"h) Các khoản chi phí khác:

Trích lập các khoản dự phòng theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 13 của Quy chế này;

Trợ cấp thôi việc cho người lao động theo quy định tại Nghị định số 198/CP ngày 31 tháng 12 năm 1994 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số

điều trong Bộ luật Lao động về hợp đồng lao động và các văn bản khác của Chính phủ;

Tiền ăn giữa ca của người lao động, thường sáng kiến cải tiến, thường tiết kiệm vật tư theo hướng dẫn của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Tài chính;

Chi phí nghiên cứu khoa học, nghiên cứu đổi mới công nghệ, chi sáng kiến, cải tiến, chi đào tạo lao động, nâng cao tay nghề hay nâng cao năng lực quản lý, chi hỗ trợ giáo dục (nếu có), chi y tế cho người lao động của doanh nghiệp theo chế độ quy định;

Chi phí cho công tác bảo vệ môi trường. Nếu khoản chi lớn và có tác dụng trong nhiều năm thì được phân bổ dần cho các năm sau;

Chi phí cho lao động nữ theo chế độ quy định;

Chi bảo hành sản phẩm. Đối với sản phẩm mà thời gian sản xuất dài, hoặc phải bảo hành trong nhiều năm như các công trình xây dựng, đóng tàu thì doanh nghiệp được phép trích trước vào chi phí hàng năm;

Chi phí về tiền phạt do vi phạm hợp đồng kinh tế;

Các khoản trích trước đã có sự thoả thuận bằng văn bản của cơ quan tài chính".

"2. Các chi phí hoạt động khác của doanh nghiệp bao gồm:

Các chi phí cho việc mua bán trái phiếu, cổ phiếu; dự phòng giảm giá các loại chứng khoán; chi phí cho thuê tài sản; chi phí nhượng bán thanh lý tài sản (bao gồm giá trị còn lại của tài sản và các chi phí nhượng bán, thanh lý), chi phí cho hoạt động liên doanh, hợp doanh, góp vốn cổ phần; chi phí cho việc thu hồi các khoản nợ đã xoá; chi phí để thu tiền phạt; khoản tổn thất tài sản còn lại sau khi đã bù đắp bằng các nguồn theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định này;

Chi phí và dự phòng về chênh lệch tỷ giá ngoại tệ: theo quy định của chế độ tài chính hiện hành;

Các chi phí khác".

11. Điều 24 được sửa lại như sau: